

Số: *1430* /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày *01* tháng *9* năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Công trình: Trụ sở Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi,
Hạng mục: Cải tạo, sửa chữa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ, về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ, về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ, về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính, quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 180/TTr-STC ngày 28 tháng 8 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

1. Công trình: Trụ sở Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi, Hạng mục: Cải tạo, sửa chữa.

2. Chủ đầu tư: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Đắk Nông.

3. Địa điểm xây dựng: Phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

4. Thời gian thi công:

Ngày khởi công: 16/12/2015; Ngày hoàn thành: 21/10/2016.



Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	1.099.492.000	1.010.000.000	89.492.000
Ngân sách địa phương	1.099.492.000	1.010.000.000	89.492.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	1.120.970.782	1.099.492.000
- Chi phí xây dựng	983.614.000	1.006.197.000
- Chi phí quản lý dự án	23.831.400	21.665.000
- Chi phí tư vấn	62.804.263	60.803.000
- Chi phí khác	36.763.569	10.827.000
- Chi phí dự phòng	13.957.550	0

Tổng số chi phí đầu tư được quyết toán (bằng chữ): Một tỷ, không trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm chín mươi hai ngàn đồng.

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc Chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	1.099.492.000			
- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	1.099.492.000			
- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	1.099.492.000	
Ngân sách địa phương	1.099.492.000	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 17 tháng 02 năm 2017 (ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán) là:

- Tổng nợ phải trả: 89.492.000 đồng

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng

(Có Phụ lục chi tiết đính kèm)

c) Chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với số liệu, tính pháp lý của hồ sơ, chứng từ đã cung cấp để thẩm tra quyết toán dự án này.

d) Giải quyết công nợ và làm thủ tục tất toán tài khoản của dự án tại cơ quan thanh toán, cho vay vốn theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Tổng số	1.099.492.000	0
Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Đắk Nông	1.099.492.000	0

3. Sở Tài chính chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra trên cơ sở hồ sơ quyết toán do chủ đầu tư cung cấp.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Đắk Nông; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*ay*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KTKH.

06

CHỦ TỊCH



Nguyễn Bốn

PHỤ LỤC
CHI TIẾT TÌNH HÌNH CÔNG NỢ
CÔNG TRÌNH: TRỤ SỞ TRUNG TÂM HOẠT ĐỘNG THANH THIẾU NHI,
HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA

(Kèm theo Quyết định số **1430/QĐ-UBND** ngày **01/9/2017** của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục chi phí	Giá trị quyết toán	Số đã thanh toán	Công nợ	
				Nợ phải trả	Số phải thu
	Tổng số	1.099.492.000	1.010.000.000	89.492.000	-
I	Chi phí xây dựng	1.006.197.000	953.440.000	52.757.000	-
II	Chi phí quản lý dự án	21.665.000	-	21.665.000	-
III	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	60.803.000	56.560.000	4.243.000	-
1	Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	33.990.000	33.990.000	-	-
2	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng	2.000.000	-	2.000.000	-
3	Chi phí giám sát thi công xây dựng	24.813.000	22.570.000	2.243.000	-
IV	Chi phí khác	10.827.000	-	10.827.000	-
1	Lệ phí thẩm định báo cáo KTKT	178.000	-	178.000	-
2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	10.649.000	-	10.649.000	-